

CHÙA NÚI -

Di sản văn hóa Thế giới của đất nước hoa Chămpa

PHÚC NGUYÊN*

Chùa Núi - tiếng địa phương gọi là Vat Phou (Vat là chùa, Phou là núi) là một quần thể di tích tín ngưỡng, tôn giáo thuộc tỉnh Chămpasak nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào- đất nước của hoa Chămpa. Chămpasak nằm ở phía Nam đất nước Lào- một trong ba trung tâm kinh tế, văn hóa, chính trị lớn nhất của đất nước này (hai trung tâm còn lại là thủ đô Viên Chăn và cố đô Luông Pha Bang), cách thủ đô Viên Chăn 670 km, có biên giới giáp Thái Lan và Campuchia. Dân số Chămpasak khoảng 575.000 người, diện tích 15.400 km², tỉnh lỵ là Pakse còn gọi là thị xã Chămpasak, cố đô của vương quốc Chămpa xưa.

Đây là vùng đất trù phú, giàu tài nguyên thiên nhiên với những cánh rừng nguyên sinh hàng ngàn năm tuổi và những thắng cảnh thiên nhiên hùng vĩ. Tỉnh Chămpasak được bao bọc chung quanh bởi 4.000 hòn đảo lớn/nhỏ trên sông Mêkong, nên còn mang tên là Si-phan-don; (Si-phan có nghĩa 4.000, don có nghĩa là đảo). Người Lào xem sông Mêkong như một "vùng biển" giàu có ưu đãi cho những người dân sinh sống dọc hai bên bờ. Tại đây còn lưu giữ được nhiều dấu tích văn minh cổ với các lâu

đài, đền miếu dựng bằng sa thạch, các ngôi đền của đạo Hindu (Ấn giáo) và, đặc biệt là sự phong phú của hệ thống chùa tháp Phật giáo, đặc sắc nhất trong số đó là Vat Phou- thánh địa của nền văn hóa Angkor huyền thoại.

Khi nói đến nghệ thuật kiến trúc Angkor, người ta thường nghĩ ngay đến Campuchia, nơi có di sản Angkor Vat nổi tiếng nhưng ít người biết rằng, ở Lào cũng có những công trình nghệ thuật Angkor đầy giá trị và Vat Phou là một nơi như thế. Vat Phou được xây dựng từ thế kỷ thứ V đến thế kỷ thứ VII bởi những người Khmer theo đạo Hindu, dưới chân một ngọn núi ở độ cao 1.600m so với mực nước biển. Đây là một công trình có quy mô và khá biệt lập trong thung lũng Mêkong.

Như tên gọi của mình- Chùa Núi, Vat Phou nằm dưới chân của một núi thiêng gọi là Phou Kao (Núi Voi). Theo các nhà sử học, đây là ngôi đền cổ xưa nhất ở Lào, từng là trung tâm của đạo Hindu, thờ thần Shiva. Đến thế kỷ XIII, ngôi đền này trở thành nơi thờ Phật, được gọi tên là Vat Phou và tồn tại cho đến ngày nay, trở thành một trong những địa điểm còn lưu giữ được nhiều giá trị truyền thống về lịch sử và văn hóa của đất nước Lào.

Từ thế kỷ thứ IX đến XIII, Vat Phou được xem là một trong những ngôi đền thiêng liêng

* BAN TÔN GIÁO CHÍNH PHỦ

nhất của các vương triều Khmer, trước khi người Khmer di chuyển sâu xuống phía Nam để xây dựng khu đền đài Angkor Vat nổi tiếng ở đất nước Campuchia ngày nay.

Ngay cổng vào Vat Phou là nhà bảo tàng trưng bày hàng trăm hiện vật với những bức tượng đá, cột đá, các biểu tượng linga, phù điêu, hoạ tiết trang trí chạm khắc trên đá vô cùng sắc nét và sống động. Những cổ vật này đều có niên đại từ thế kỷ thứ V đến thế kỷ XI đã chứng tỏ sự hiện hữu của ngôi đền thiêng mang dấu ấn của Ấn giáo tại đây.

Qua cổng, theo con đường rộng đến chân núi, nơi có hàng trụ đá hình linga thẳng tắp, biểu tượng của thần Shiva, của sự sinh sản và nguồn sống. Mặt đường được lát bằng những tảng đá phẳng và nhẵn. Đầu con đường là hai ngôi đền chính, với những khối sa thạch nặng cả tấn được ráp vào nhau một cách tài tình và khéo léo nhờ các lỗ mộng. Cổng chính và mặt trước của ngôi đền vẫn còn nhiều dấu ấn của những bức phù điêu chạm khắc hình ảnh các vị thần trong Ấn giáo. Hai ngôi đền đều hướng về phía Đông, đối xứng với nhau, trên một gò đồi có mặt bằng phẳng. Tuy nhiên, hiện cả hai ngôi đền này đều trong tình trạng đổ nát và đang được nghiên cứu để tiến hành tu bổ, tôn tạo.

Dưới chân Vat Phou xưa kia là một thành phố cổ, dấu tích hiện còn là những đoạn tường thành và đền đài. Nếu có dịp được đến Vat Phou và thả bộ những bước chân quanh khu đền thiêng này, những du khách hành hương sẽ được tận hưởng mùi hương tỏa ra từ những hàng hoa đại cổ thụ- người Lào gọi là hoa Chăm-pa. Và, khi chìm vào làn hương thoang thoảng trong không gian, du khách có thể hình dung ra một thành phố huy hoàng, lộng lẫy trong quá khứ.

Qua hai ngôi đền cổ phía ngoài sẽ đến ngôi đền chính bên trên. Đường lên đền cũng là những bậc lát đá, hai bên có những cột đá tròn dựng đứng. Dưới bóng những cây hoa đại trắng cổ thụ là lối đi lát đá dẫn vào đền chính nằm trên cùng của một con đường đá cao hun hút, tạo ra một không khí thâm u và huyền ảo. Ngôi đền là một khối kiến trúc được ghép bởi những tảng đá lớn, chạm trổ hoa văn cầu kỳ, tinh xảo,

cho thấy bàn tay và con mắt thẩm mỹ tài hoa của người Lào xưa. Phía sau ngôi đền là vách núi đá, trên đó, những người thợ xưa đã tạc nhiều bức tượng lớn nhỏ rất sống động.

Vẫn giữ nguyên lối kiến trúc đặc trưng của các ngôi đền đạo Hindu xưa, với hoa văn chạm trổ và những bức tượng thần Shiva, nhưng trong đền chính lại thờ tượng Phật Thích Ca lớn, với các hương án trang nghiêm phía trước. Điều đó cũng cho thấy sự kết hợp uyển chuyển và linh hoạt của người xưa trong việc thể hiện đức tin và tín ngưỡng. Khi đến đây, người dân và du khách thường xin các lá xăm cầu phúc, trong đó có những lời khuyên cách ứng xử ở đời.

Sau ngôi đền chính, hiện nay vẫn còn một khe suối nhỏ từ trên núi đổ xuống, đây không chỉ là nguồn nước cung cấp cho các giáo sỹ, các nhà tu hành ở Vat Phou, mà còn là dòng suối linh thiêng, giúp hành giả có thể gột rửa những bám níu, trần tục để bước vào thế giới tinh khiết, thiêng liêng của các vị thần và cõi tâm linh. Các Phật tử khi đến thăm viếng, hành hương nơi đây cũng như được dòng suối mát lành này gột rửa những phiền não, bon chen để tìm về tâm hồn thanh thản, an lành nơi đất Phật, mong hòa mình vào cõi u tịch để quên đi cảm giác bị dày vò của không gian và thời gian ô trọc.

Nhìn vào kiến trúc ngôi đền, hình dung công việc vận chuyển những khối đá lớn, gọt đẽo, thổi hồn vào đá bằng những hoa văn, tượng Phật, thần linh rồi lắp ghép lại, để tạo thành một quần thể kiến trúc to lớn thật hài hoà, vững chãi trên triền núi cao... mới thấy người xưa đã đồ biết bao công sức, trí tuệ, mồ hôi và của cải để tạo dựng được một Vat Phou hoành tráng và kỳ vĩ như vậy.

Các công trình kiến trúc ở Vat Phou phần lớn đều được làm bằng đá, có một số công trình nhỏ được xây bằng gạch, với các hoạ tiết tinh xảo. Bên ngoài còn có đền thờ thần rắn, tượng Phật, các tác phẩm chạm khắc hình cá sấu, hình voi trên những vách núi dựng đứng. Những tượng thần, cột đá, tường đá, dốc đứng lát đá đã nhấn bóng- chứng tích của biết bao dấu chân người đã từng đến đây du ngoạn và chiêm bái.

Vat Phou là ngôi đền Khmer vĩ đại nhất còn hiện hữu ở đất nước Lào. Khi người Khmer xây dựng Wat Phou thì ở đây đã có một ngôi đền cũ thờ sơn thần và thủy thần, có thể vùng đất này đã có một nền "văn minh" trước Angkor. Truyền thuyết và lịch sử Lào xác định, đó là đền thờ thần Badhecvava, được xây dựng từ rất sớm khoảng thế kỷ thứ III. Nơi đây còn có thành Crethapura- kinh đô đầu tiên của vương quốc Chân Lạp. Qua các chứng tích và di chỉ còn lại, các nhà khảo cổ học luận giải rằng, đã từng tồn tại một con đường nối Vat Phou với kinh đô Angkor (cách Vat Phou khoảng 100 km).

Vat Phou được nhận danh hiệu di sản văn hóa thế giới vào năm 2001, và hiện tại đang được trùng tu với sự bảo trợ của UNESCO và các tổ chức quốc tế. Cách Vat Phou khoảng 1km về phía Nam là các đền cổ khác như Nandin, Nang Sida. Bên kia bờ sông Mê Kông là đền Oubmong... và rất nhiều công trình nguy nga, tráng lệ với những kiệt tác do bàn tay, khối óc diệu kỳ của người xưa đã tạo dựng nên khiến chúng ta phải chiêm ngưỡng và thán phục.

Trong dân gian còn lưu lại một truyền thuyết khi xây dựng Vat Phou rằng, sở dĩ Vat Phou xây dựng trong hai thế kỷ mới hoàn thành là bởi vì khi đó, bên kia bờ sông Mê Kông, một ngôi đền khác cũng đồng thời được xây dựng. Do không tuyển chọn được những người thợ có tay nghề nên công trình không được như mong muốn. Vì thế, những người chủ của công trình đó mới nảy ra một "sáng kiến" là chọn lựa những thiếu nữ xinh đẹp nhất, trẻ trung nhất trong vùng đến để xây dựng đền. Những người thợ đang xây dựng công trình đền Vat Phou thấy những người thợ nữ xinh đẹp đó, đã bỏ dở công trình bên này để qua sông gặp họ. Kết quả là ngôi đền bên kia sông Mê Kông đã hoàn thành xong trước ngôi đền Vat Phou và cũng có một vẻ đẹp lộng lẫy, nguy nga không kém ngôi đền Vat Phou. Thực hư của truyền thuyết này chưa rõ như nào, song nó cũng cho ta thấy phần nào sự phong phú, phóng khoáng trong đời sống tinh thần của người dân đất nước "triệu voi" xưa kia.

Tại Vat Phou ngày nay còn lưu giữ được rất nhiều lễ hội văn hóa truyền thống vô cùng đặc

sắc của người dân các bộ tộc Lào. Những lễ hội của Vat Phou đã trở thành lễ hội tôn giáo của cả vùng Nam Lào và lớn nhất ở Lào, được tổ chức liên tục trong ba ngày vào dịp rằm tháng 3 Âm lịch hàng năm.

Rằm tháng 3 theo lịch Lào, thường rơi vào khoảng cuối tháng Giêng (Dương lịch), người dân Champasak tổ chức lễ hội Vat Phou tại khu đền thiêng này. Lễ hội có nhiều hoạt động truyền thống như đua voi, đá gà và không thể thiếu các điệu múa lăm vông truyền thống, mọi người sẽ múa quanh một vòng tròn cho đến khi tạo thành ba vòng tròn khác: vòng thứ nhất chỉ có một người, vòng thứ hai là một cặp nam nữ và vòng thứ ba là tất cả những người còn lại tham gia lễ hội.

Các nghi lễ tế thần hàng năm cũng được tổ chức ở những đền thờ dưới chân núi Phou Kao. Tục truyền rằng, xưa kia, mỗi năm một lần, vào ban đêm quốc vương nước Chân Lạp vượt qua những sườn núi hiểm trở, đột nhập vào trong đền, nơi có lính canh giữ, hạ sát một nhân mạng để hiến tế thần, cầu mong cho đất nước được bình yên và thịnh vượng. Về sau tục hiến tế nhân mạng được thay thế bằng hiến tế trâu. Lễ hiến tế ở Vat Phou cũng đồng thời là lễ hội cầu mưa của nhân dân địa phương.

Trong những ngày tổ chức lễ cầu mưa ở Vat Phou, người dân tại đây cũng tổ chức các sinh hoạt lễ hội rất sôi động, như đua thuyền, đua voi, chơi trâu, biểu diễn vũ nhạc và bắn pháo hoa. Các nghi lễ Phật giáo, Ấn giáo và tín ngưỡng vật linh cũng đồng thời được tổ chức.

Vat Phou hiện đang đứng trước nguy cơ hư hỏng nặng, nên Liên Hợp Quốc (UNESCO) và nhiều tổ chức liên quan của nhiều nước đang nghiên cứu, lên kế hoạch hỗ trợ nước Lào và tỉnh Champasak trùng tu, tôn tạo và bảo vệ.

Tuy không thể tránh khỏi sự tàn phá nghiệt ngã của thời gian với khí hậu khắc nghiệt, nhưng Vat Phou hơn nghìn năm lịch sử vẫn là điểm đến hấp dẫn của khách hành hương bởi vẻ đẹp kỳ vĩ của công trình kiến trúc độc đáo và yếu tố tâm linh thần bí của vùng đất thiêng gắn liền với khát vọng về cuộc sống bình yên của con người nơi đây./.